

Số: 03 /2019/QĐST-HNGĐ

Sa Pa, ngày 02 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 63/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2018 về việc “Xin ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con chung khi ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Bích H; Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 7C, thị trấn SP, huyện S, tỉnh L.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn M; Sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 7C, thị trấn SP, huyện S, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Văn M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Văn M.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tiến M, sinh ngày 15/8/2010 cho anh Nguyễn Văn M tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Giao cháu Nguyễn Chí H; Sinh ngày 15/8/2010 cho chị Nguyễn Thị Bích H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến cháu H đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị Bích H và anh Nguyễn Văn M không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Bích H phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Xác nhận chị H đã nộp tiền tạm ứng án phí ly hôn là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AB/2012/0000862 ngày 06/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Chị H được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- CCTHADS huyện;
- Các đương sự;
- UBND TT Thổ Tang;
- Lưu HSVA+ Lưu TA.

THẨM PHÁN

Chu Văn Thanh